TUẦN 10

***Họ và tên:*……..*Lớp*……**

Kiến thức cần nhớ

1. Cộng hai số thập phân

Quy tắc: Muốn cộng hai số thập phân ta làm như sau:

- Viết số hạng này dưới số hạng kia sao cho các chữ số ở cùng một hàng đặt thẳng cột với nhau.
- Cộng như cộng các số tự nhiên.
- Viết dấu phẩy ở tổng thẳng cột với các dấu phẩy của các số hạng.

Ví dụ: Đặt tính rồi tính:

a) 2,45 + 1,72

b) 19,5 + 8,75

Cách giải:

Ta đặt tính và thực hiện tính như sau:

a)

$$\begin{array}{r} 2,45 \\ +\ 1,72 \\ \hline 4,17 \end{array}$$

b)

$$\begin{array}{r} 19,5 \\ +\ 8,75 \\ \hline 28,25 \end{array}$$

2. Tổng nhiều số thập phân

Để tính tổng nhiều số thập phân ta làm tương tự như tính tổng hai số thập phân.

Ví dụ: Đặt tính rồi tính: 23,4 + 46,83 + 15

Cách giải:

Ta đặt tính và thực hiện tính như sau:

$$\begin{array}{r} 23,4 \\ +\ 46,83 \\ 15 \\ \hline 85,23 \end{array}$$

Tính chất của phép cộng số thập phân

+Tính chất giao hoán: Khi đổi chỗ hai số hạng trong một tổng thì tổng không thay đổi.

a + b = b + a

Ví dụ: Đặt tính rồi tính ta có:

4,5 + 13,28 = 17,78 13,28 + 4,5 = 17,78

Vậy 4,5 + 13,28 = 13,28 + 4,5.

+Tính chất kết hợp: Khi cộng một tổng hai số với số thứ ba thì ta có thể cộng số thứ nhất với tổng của hai số còn lại. (a + b) + c = a + (b + c)

Ví dụ :

(2,3 + 6,4) + 5,7 = 8,7 + 5,7 = 14,4

2,3 + (6,4 + 5,7) = 2,3 + 12,1 = 14,4

Vậy (2,3 + 6,4) + 5,7 = 2,3 + (6,4 + 5,7).

+) Cộng với số 0: Số thập phân nào cộng với 0 cũng bằng chính số thập phân đó.

LIVEWORKSHEETS

Ví dụ: 1,5 + 0 = 1,5.

Lưu ý: Ta thường áp dụng các tính chất của phép cộng số thập phân trong các bài tính nhanh.

B. BÀI TẬP THỰC HÀNH

Khoanh vào chữ cái đặt trước đáp án đúng.

Bài 1. Trong các phân số sau đây , phân số nào là phân số thập phân.

A. $\frac{8}{15}$ B. $\frac{7}{30}$ C. $\frac{9}{100}$ D. $\frac{2}{3100}$

Bài 2. Chữ số 9 trong số thập phân 25, 1954 có giá trị là :

A. 900 B. 9 C. $\frac{9}{10}$ D. $\frac{9}{100}$

Bài 3. Chữ số 7 trong số thập phân 1,5678 có giá trị là :

A. 70 B. 7 C. $\frac{7}{100}$ D. $\frac{7}{1000}$

Bài 4. Phân số $\frac{167}{100}$ được viết dưới dạng số thập phân là :

A. 0,0167 B. 0,167 C. 1,67 D. 16,7

Bài 5. Số thập phân 5,09 được viết dưới dạng hỗn số là :

A. $5\frac{9}{10}$ B. $50\frac{9}{100}$ C. $50\frac{9}{10}$ D. $5\frac{9}{100}$

Bài 6. Số lớn nhất trong các số 9,675 ; 9,999 ; 10,01 ; 9,878 là :

A. 9,675 B. 9,999 C. 10,01 D. 9,878

Bài 7. Số bé nhất trong các số 3,254 ; 3,452 ; 3,542 ; 3,245 là :

A. 3,254 B. 3,452 C. 3,542 D. 3,245

Bài 8. Số thập phân thích hợp điền vào chỗ chấm là : $9m^2\ 8dm^2$ = ……m^2

A. $9,8m^2$ B. $90,8m^2$ C. $9,08m^2$ D. $9\frac{8}{100}m^2$

Bài 9. Có 15 can dầu như nhau đựng tất cả 120 lít dầu. Hỏi 26 can như thế đựng được bao nhiêu lít dầu?

A. 108 lít B. 208 lít C. 308 lít D. 408 lít

Bài 10. Cho biết: 15, 987 = 15 + 0,9 + …. + 0,007

Số thích hợp để viết vào chỗ chấm là:

A. 8 B. 0,8 C. 0,08 D.0,008

LIVEWORKSHEETS

Bài 11. Viết số hoặc chữ thích hợp vào chỗ chấm cho thích hợp

Viết số	Đọc số
a) 50,35	a)…….
b)……	b) Không phẩy một trăm sáu mươi tám
c) $\frac{17}{7}$	c)……
d)……	d) Chín mươi chín phẩy không trăm linh chín.

Bài 12. Đúng ghi Đ, sai ghi S

a) 15km 27m > 15,27km ☐

b) 72 tấn 50kg < 72, 5 tấn ☐

c) $21m^2$ $450cm^2$ = $21,45m^2$ ☐

d) $3km^2$ $2000m^2$ < $3,2km^2$ ☐

Bài 13. Điền số thích hợp vào chỗ chấm.

a) 21m = ……..km

b) 11kg = ……..tấn

c) 123,5 tạ = …….kg

d) 2ha $22m^2$ = ……m^2

Bài 14. Đặt tính rồi tính

a) 35,88 + 19,36 b) 81,625 + 147, 307 c) 539,6 + 73,945

……

……

……

……

……

Bài 15. Có 3 thùng đựng dầu. Thùng thứ nhất có 10,5 l, thùng thứ hai có nhiều hơn thùng thứ nhất 3l, số lít dầu ở thùng thứ ba bằng trung bình cộng của số lít dầu trong hai thùng đầu. Hỏi cả ba thùng có bao nhiêu lít dầu?

……

……

……

……

……

……

……

……

Bài 16. Một tổ gồm 12 người đắp xong đoạn đường đó trong 7 ngày. Hỏi nếu tổ đó chỉ có 4 người thì đắp xong đoạn đường đó trong bao nhiêu ngày? Biết rằng sức lao động của mỗi người như nhau.

LIVEWORKSHEETS

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Bài 17. Tính bằng cách thuận tiện nhất

a) 13,45 + 7,98 + 8,55 b) 9,72 + 8,38 + 3,62 c) 7,29 + 9,11 + 0,89

.....
.....
.....
.....
.....
.....

Bài 18. Cửa hàng ngày đầu tiên bán được 7,5 tấn xi măng. Ngày thứ hai bán hơn ngày đầu là 1,25 tấn xi măng. Ngày thứ 3 bán nhiều hơn mức trung bình của cả ba ngày là 1,75 tấn xi măng. Hỏi ngày thứ ba cửa hàng đó bán được mấy tấn xi măng?

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Bài 19. Một thửa ruộng hình chữ nhật có chu vi là 0,338km và có chiều rộng bằng $\frac{6}{7}$ chiều dài. Tính diện tích thửa ruộng ra mét vuông, ra héc - ta?

.....
.....
.....
.....
.....

LIVEWORKSHEETS

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 20. Thay mỗi chữ trong phép tính sau bởi chữ số thích hợp

$$\overline{8a,ba} + \overline{c1,4d} = \overline{d4,1c}$$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 21. So sánh :

a) $\overline{a,87} + \overline{2,b2}$ và $\overline{a,b} + 2,86$

b) $\overline{a,bc} + \overline{20,04} + \overline{28,63}$ và $\overline{3a,81} + \overline{4,b5} + \overline{13,9c}$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 22. Có một cây gỗ dài 8m. Một bác thợ mộc muốn cưa cây gỗ đó thành những khúc gỗ dài 16dm. Biết rằng, mỗi lần cưa hết 5 phút, cưa được một khúc gỗ thì bác ấy nghỉ ngơi thêm 3 phút nữa. Hỏi bác thợ mộc cưa xong cây gỗ hết thời gian bao nhiêu phút?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

LIVEWORKSHEETS